

Tên báo cáo	Hình thức nộp báo cáo	Chu kỳ báo cáo	Nội dung chính của báo cáo	Hậu quả pháp lý đối với việc không tuân thủ
Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư	Báo cáo trực tuyến: Nhập dữ liệu vào Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.	Báo cáo hàng quý	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tình trạng góp vốn đầu tư; ✓ Doanh thu thuần; ✓ Hoạt động xuất nhập khẩu; ✓ Số liệu về lao động; ✓ Thuế và các khoản đóng góp ngân sách khác; và ✓ Sử dụng tài nguyên đất và mặt nước. <p>Nơi nộp báo cáo: Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư (https://fdi.gov.vn/Pages/trangchu.aspx)</p> <p>Hạn chót: Trước ngày 10 của tháng đầu quý sau quý báo cáo</p> <p>Căn cứ pháp lý: Điều 72 Luật Đầu tư 2020, hoặc Điều 42 Luật Đầu tư 2025, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026</p>	<p>Không nộp báo cáo hoặc nộp muộn: phạt tiền lên đến 50.000.000 VNĐ¹. Hơn nữa, DNNN được yêu cầu nộp đầy đủ các báo cáo này.</p> <p>Báo cáo không trung thực, không chính xác: phạt tiền lên đến 50.000.000 VNĐ².</p>
		Báo cáo thường niên	<p>Nội dung: Bao gồm tất cả các chỉ tiêu báo cáo quý cùng với các thông tin bổ sung về:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Lợi nhuận sau thuế; ✓ Thu nhập của người lao động; ✓ Chi phí đầu tư, nghiên cứu và phát triển; ✓ Chi phí xử lý và bảo vệ môi trường; và ✓ Nguồn gốc của công nghệ được sử dụng. <p>Nơi nộp báo cáo: Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư (https://fdi.gov.vn/Pages/trangchu.aspx)</p> <p>Hạn chót: Trước ngày 31 tháng 3 năm sau của năm báo cáo</p> <p>Căn cứ pháp lý: Điều 72 Luật Đầu tư 2020, hoặc Điều 42 Luật Đầu tư 2025</p>	Như trên

¹ Điều 4.2, 15.2(a), 15.3(c) Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 ("**Nghị định 122**").

² Điều 4.2, 15.2(b) Nghị định 122.

<p>Báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư</p>	<p>Báo cáo trực tuyến: Nhập dữ liệu vào một trang web và tải lên bản scan của các báo; hoặc</p> <p>Nộp bản cứng</p>	<p>Báo cáo nửa năm một lần, và báo cáo thường niên</p>	<p>Nội dung: Theo Mẫu số 13 và Mẫu số 17 Thông tư 05/2023/TT-BKHĐT</p> <p>Nơi nộp báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Trang web Sở Tài chính thành phố Hà Nội: https://qlda.hanoi.gov.vn/ ✓ Trang web của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh: http://120.72.100.66/BaoCaoGiamSat/ ✓ Sở Tài chính một số tỉnh: Nộp bản cứng <p>Hạn chót:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Đối với Báo cáo nửa năm, trước ngày 10 tháng 7 của năm báo cáo. ✓ Đối với Báo cáo thường niên, trước ngày 10 tháng 2 năm sau của năm báo cáo. <p>Cơ sở pháp lý: Mục 5, Chương VI Nghị định 29/2021/NĐ-CP; và Thông tư 05/2023/TT-BKHĐT</p>	<p>Không nộp báo cáo: phạt tiền lên đến 30.000.000 VNĐ³. Hơn nữa, Công ty được yêu cầu nộp đầy đủ các báo cáo này.</p> <p>Chậm nộp hoặc nộp báo cáo có nội dung không đầy đủ: phạt tiền lên đến 30.000.000 VNĐ⁴. Hơn nữa, Công ty được yêu cầu nộp đầy đủ các báo cáo này.</p>
------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

³ Điều 4.2, 15.1(b), 15.3(b) Nghị định 122.

⁴ Điều 4.2, 15.1(a), 15.3(a) Nghị định 122.